

Bản án số: 84/2024/HS-PT

Ngày: 15/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Cao Thiện Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hưng. – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2024/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Lê Thị Hồng Y (cùng đồng phạm) do có kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng Y, bị cáo Cần Thị H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 172/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. LÊ THỊ HỒNG Y, sinh năm: 1963, tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 5, ấp 2, xã L, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: Khu phố 8, phường Đô Vinh, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phạm Ngọc A và bà Lê Thị T (đã chết). Có chồng: Nguyễn Văn H (đã chết) và 03 người con. Tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 14/01/2019 bị Công an phường Bảo An, thành phố Phan Rang Tháp Chàm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Bán bằng đề cho việc đánh lô đề”.

- Ngày 10/3/2015 bị Công an phường Bảo An, thành phố Phan Rang Tháp Chàm xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc bằng hình thức ghi số đề”.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. CÁN THỊ H, sinh năm: 1957, tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đ, TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Cấn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết). Có chồng: Phạm Minh T và 02 người con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2023, bị cáo Cấn Thị H làm nghề bán vé số trên địa bàn TP. Phan Rang Tháp Chàm thì có 01 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có tên Facebook là “Quang Vinh” gặp bị cáo đặt vấn đề với bị cáo ghi số lô đề, chuyển cho “Quang Vinh” hưởng 12% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi đề thì bị cáo đồng ý. Bị cáo liên hệ với bị cáo Lê Thị Hồng Y có quầy bán vé số ở đường 21/8, khu phố 5, phường B, TP. Phan Rang Tháp Chàm, khi có con bạc đến ghi số lô đề thì Y sẽ ghi cho các con bạc rồi sử dụng Zalo tên “Mum” gửi tin nhắn ghi đề cho H qua Zalo tên “C”. Sau đó H gửi nội dung ghi đề cho “Quang Vinh” để hưởng 12 % tiền hoa hồng, trong đó Y hưởng hoa hồng 7%, H hưởng 5%. Ngoài việc chuyển nội dung lô đề cho H thì Y còn chuyển một phần lô đề cho Trần Thanh T để hưởng hoa hồng. Khi có kết quả xổ số, H, Tuyên tính toán tiền thắng thua, giao nhận tiền cho Y vào ngày hôm sau, đồng thời xóa hết nội dung tin nhắn. Các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền cụ thể như sau:

1. Lê Thị Hồng Y đánh bạc với Cấn Thị H:

-Đài Miền Bắc số tiền: 6.868.000 đồng.

-Đài Miền Nam số tiền: 7.583.000 đồng

-Đài Miền Trung số tiền: 6.849.000 đồng.

2. Lê Thị Hồng Y đánh bạc với Trần Thanh T:

-Đài Miền Bắc số tiền: 239.000 đồng

-Đài Miền Trung số tiền: 684.000 đồng

3. Lê Thị Hồng Y đánh bạc với Lê Ngọc T:

-Đài Miền Nam số tiền 600.000 đồng

4. Lê Thị Hồng Y đánh bạc với Đinh Thị Thanh H:

Đài Miền Bắc số tiền: 270.000 đồng

5. Lê Thị Hồng Y đánh bạc với Nguyễn Văn H:

-Đài Miền Nam số tiền 540.000 đồng

6. Lê Thị Hồng Y đánh bạc với Nguyễn Mỹ Q:

Đài Miền Trung số tiền: 96.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của Lê Thị Hồng Y: 23.729.000 đồng; Số tiền đánh bạc của Cấn Thị H: 21.300.000 đồng.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hồng Y. Cấn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Y 09 tháng tù.

Xử phạt bị cáo H 06 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 06/9/2024, bị cáo Y, bị cáo H kháng cáo xin được hưởng án treo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Đối với bị cáo Lê Thị Hồng Y: ngoài việc ghi lô đề chuyển cho H, Y còn ghi lô đề chuyển cho người tên T để hưởng hoa hồng và giữ lại một số lô đề để hưởng lợi, bị cáo là người có nhân thân xấu, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Bán bảng đề cho việc đánh lô đề và Đánh bạc bằng hình thức ghi số đề nhưng không thực sự hối cải, thay đổi bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, không có khả năng tự cải tạo. Căn cứ Điều 2 nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đối với bị cáo Cấn Thị H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tổng số tiền đánh bạc ít hơn bị cáo Yến, trong vụ án này, bản thân bị cáo chưa nhận được tiền ghi số lô đề

từ bị cáo Y, chưa hưởng lợi, bị cáo là người lớn tuổi (đã 67 tuổi), có nơi cư trú ổn định, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải cho thấy có thể tự cải tạo nên cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo một cơ hội để sửa đổi bản thân, trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoa hồng của pháp luật. Đối với số tiền bị cáo Y đã nhận từ những người mua số lô đề nhưng chưa chuyển tiền cược cho H và T là 23.729.000đồng. Đây là số tiền dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên, Bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc Yến nộp lại số tiền trên là thiếu sót. Bản án hình sự số 172/2024/HS-ST ngày 05/9/2024 của TAND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm không bị kháng nghị theo hướng buộc bị cáo Yến nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc, các bị cáo chỉ kháng cáo xin hưởng án treo, do đó, đối với thiếu sót này, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận sẽ kiến nghị TAND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm để khắc phục vi phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ các Điều 355, Điều 356 và 357 BLTTHS năm 2015:

Không chấp nhận cáo của bị cáo Lê Thị Hồng Y, giữ nguyên hình phạt 09 tháng tù của bản án hình sự số 172/2024/HS-ST ngày 05/9/2024 của TAND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đối với bị cáo Yến.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 BLHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cấn Thị H, giữ nguyên hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* các bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, biết được hành vi của mình là phạm pháp, mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Y, bị cáo H kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bị cáo cùng khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng tháng 12 năm 2023, bị cáo Cấn Thị H thoả thuận với bị cáo Lê Thị Hồng Y như sau: Y sẽ ghi lô đề cho các con bạc rồi chuyển kết quả cho H, sau đó,

H chuyển kết quả ghi lô đề cho nam thanh niên có tên Facebook là “Quang Vinh” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), “Quang Vinh” trích cho H 12% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi đề, H trích lại cho Y 7% hoa hồng còn H hưởng 5%. Ngoài việc chuyển lô đề cho bị cáo H thì bị cáo Y còn chuyển một phần lô đề cho Trần Thanh T để hưởng tiền hoa hồng. Tổng số tiền đánh bạc của Y là 23.729.000đồng, của H là 21.300.000đồng.

Do vậy cấp sơ thẩm xét xử hai bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét đây vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hai bị cáo đều là người thực hành.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Y, thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán băng đề cho việc đánh lô đề và đánh bạc bằng hình thức ghi số đề. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo nộp các thêm các tình tiết như: Xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh mãn tính. Tuy nhiên tình tiết này không ảnh hưởng đến việc lượng hình của bị cáo. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên không đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự. Do vậy không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Y. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo H, thấy rằng:

Tuy bị cáo H là người đặt vấn đề ghi đề với bị cáo Y nhưng số tiền ghi đề của bị cáo H ít hơn bị cáo Y. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã 67 tuổi (người lớn tuổi), có nhiều bệnh mãn tính, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn. Do vậy thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo như án sơ thẩm đã tuyên mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H. Chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Y, bị cáo H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Hồng Y

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cần Thị H

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân TP. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hồng Y phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng Y 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cần Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Cần Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Về án phí: Bị cáo H, Y miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang Tháp Chàm
- TAND TP. Phan Rang Tháp Chàm
- Công an TP. Phan Rang Tháp Chàm
- Chi cục THADS TP. Phan Rang Tháp Chàm
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

Trần Thị Thu Hằng